

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 14/2019/HS -ST
Ngày: 19-07-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Kính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Tới và ông Bùi Văn Tấn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 07 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 06 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Quách Tự L, sinh ngày 20/10/1977

Tại xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm T, xã Văn N, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn N, sinh năm 1951 và bà Quách Thị K, sinh năm 1953; Bị cáo có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1982 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 14/9/2018 bị Công an huyện Kim Bôi – Tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về tội đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 04/2019/HSST-LCĐKNCT -TA ngày 16 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

2. Bùi Văn T, sinh ngày 20/6/1978

Tại xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1956 và bà Quách Thị T, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Bùi Thị L, sinh năm 1984 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 05/03/2019 bị công an huyện Lạc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 05/2019/HSST-LCĐKNCT -TA ngày 16 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

3. *Bùi Văn S, sinh ngày 28/09/1987*

Tại xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1964 và bà Bùi Thị V, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ là Quách Thị Ngọc H, sinh năm 1987 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 05/03/2019 bị công an huyện Lạc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 06/2019/HSST-LCDKNCT-TA ngày 16 tháng 06 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Bùi Văn H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*có mặt*).

+ Ông Bùi Văn N, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*có mặt*).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Bùi Văn N, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

+ Ông Bùi Văn B, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

+ Ông Bùi Văn P, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07/03/2019, Bùi Văn N và Bùi Văn H, trú tại xóm M, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình đến nhà Quách Tự L tại xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình chơi. Do trước đó có uống rượu nên Bùi Văn H đã nằm ngủ tại phòng khách nhà Quách Tự L. Sau đó có Bùi Văn T đến chơi, lúc này Bùi Văn N rủ Bùi Văn T và Quách Tự L đánh bạc, L và T đồng ý, L đi lấy bộ tú lơ khơ ở phòng khách và cả ba người cùng lên tầng 2 nhà Quách Tự L để đánh liêng, sát phạt nhau được thua bằng tiền. Cách chơi được các bị cáo quy ước như sau: Trước khi chơi mỗi người chơi góp tiền “gà” cố định là 10.000đ (mười nghìn đồng). Bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài được chia mỗi người ba quân bài, số bài còn lại bỏ ra ngoài. Sau khi chia xong, mỗi người chơi cầm phần bài tương ứng với vị trí ngồi và bắt đầu “tố” tiền. Người chia bài được “tố” đầu tiên và không được “tố” quá 10.000đ (mười nghìn đồng), người “tố” tiếp theo lần lượt theo chiều quay kim đồng hồ và phải “tố” cao hơn hoặc bằng số tiền người “tố” liền kề trước đó, nhưng

tôi đã không quá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng), việc “tố” nhiều hay “tố” ít tùy theo ý thích và sự tính toán của người chơi, không phụ thuộc vào nước bài của người đó, nếu người chơi bài thấy bài của mình nhỏ hoặc không có khả năng thắng những người cùng chơi thì có thể úp bài xin thua và bị mất số tiền góp “gà” và số tiền đã “tố” trước đó. Người nào có số tiền “tố” bài cao nhất thì người “tố” đó sẽ thắng và được ăn hết số tiền “gà” và tiền “tố” của ván bài đó. Nếu như trong một ván chơi có nhiều người cùng có số tiền “tố” bằng nhau thì những người đó hạ bài xuống để tính điểm với nhau, bài của ai to nhất thì thắng. Quy ước “sáp” tức là ba quân bài có cùng điểm số là to nhất, “liêng” tức là ba quân bài khác điểm số nhưng liền kề nhau to thứ hai, “bộ đội” tức ba quân bài nằm trong số các quân bài J, Q, K mà không phải là “sáp” hoặc “liêng” to thứ ba, “sáp” to thắng “sáp” nhỏ, “liêng” to thắng “liêng” nhỏ. Nếu không có ai có “sáp”, “liêng” hoặc “bộ đội” thì cùng tính điểm với nhau, bài ai có số điểm 9 là to nhất, 0 điểm là nhỏ nhất. Chốt “rô” là to nhất, lần lượt đến “cơ”, “tép”, “bích”, quân bài “A rô” là to nhất, “2 bích” là nhỏ nhất. Cách thức tính điểm quân bài “A” (1) đến 9 sẽ được tính tương ứng với số điểm từ 1 đến 9, riêng quân bài 10, J, Q, K không tính điểm. Người chơi nào nhất ván bài trước sẽ được chia bài và “tố” đầu tiên ở ván tiếp theo.

Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày có thêm Bùi Văn H, Bùi Văn S cùng tham gia đánh bạc, vẫn quy ước cách đánh như trên. L, T, Sứ, N, H đánh đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác công an huyện Lạc Sơn và công an xã V phát hiện bắt quả tang và thu tại chiếu bạc số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên.

Quá trình xác minh xử lý hành chính xác định: Quách TỰ L, Bùi Văn S và Bùi Văn T trước đó đã bị Công an huyện Kim Bôi, Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã chấp hành quyết định tuy nhiên chưa đủ thời gian để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những đối tượng này.

Đối với Bùi Văn H và Bùi Văn N do không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo Điều 321 Bộ luật hình sự nên Công an huyện Lạc Sơn đã xử phạt hành chính. Đối với việc Quách TỰ L dùng nhà ở do mình quản lý sử dụng để cùng các đồng phạm khác đánh bạc tuy nhiên không thu tiền hay giá trị vật chất gì khác do đó không cấu thành tội gá bạc theo Điều 322 Bộ luật hình sự.

* Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- + 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài cũ đã qua sử dụng
- + Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 14 tháng 06 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Quách TỰ L, Bùi Văn T, Bùi Văn S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công

tố tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Quách Tự L từ 30 – 36 tháng cải tạo không giam giữ; đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn S từ 24 – 30 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo; Phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) đối với các bị cáo và giải quyết các vấn đề khác theo quy định.

Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07/3/2019, tại xóm T, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Quách Tự L, Bùi Văn T, Bùi Văn S, Bùi Văn H, Bùi Văn N đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh liêng với tổng số tiền phát hiện tại chiếu bạc 1.000.000đ (một triệu đồng). Các bị cáo Quách Tự L, Bùi Văn T, Bùi Văn S đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa đủ thời gian để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, việc các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn bị truy tố về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội

các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Song do vụ lợi, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh liêng. Lỗi của các bị cáo trong vụ án là lỗi cố ý trực tiếp, do vậy các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã gây ra.

[4] Xét tính chất của vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc với tính chất đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không có sự câu kết chặt chẽ. Các bị cáo đều là những người thực hành, do đó tính chất và vai trò đồng phạm là như nhau.

[5] Xét nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn S có nhân thân tốt. Đối với bị cáo Quách Tự L có nhân thân xấu, cụ thể năm 1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh xử phạt 06 năm tù về tội hiếp dâm đã được xóa án tích.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường). Riêng bị cáo Bùi Văn S còn có bà nội là mẹ liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong quá trình lượng hình. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với việc giải quyết của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lạc Sơn đối với các đối tượng Bùi Văn N và Bùi Văn H, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Cân nhắc tính chất lỗi và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Xét thấy, chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, không cần thiết áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ mà nên áp dụng với các bị cáo hình phạt tiền là phù hợp và có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài. Đối với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Quách Tự L, Bùi Văn T, Bùi Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Quách Tự L số tiền: 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng)
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn T số tiền: 20.500.000đ (hai mươi triệu, năm trăm nghìn đồng)

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn S số tiền: 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu xuất hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 (năm mươi hai) quân bài cũ đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 1.000.000đ (một triệu đồng) được niêm phong trong phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Lạc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn ngày 19/06/2019*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Quách Tự L, Bùi Văn T, Bùi Văn S mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c)
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Lạc Sơn
- Công an huyện Lạc Sơn
- Chi cục THADS Lạc Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo+ Người tham gia tố tụng
- UBND xã V
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Bùi Văn Kính

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c)
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Lạc Sơn
- Bị cáo+ Bị hại + Người có QLNVLQ
- Công an huyện Lạc Sơn
- Chi cục THADS Lạc Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Kính

- UBND xã
- Bị cáo+ Bị hại + Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án

